



Phụ lục I

(kèm theo Thông tư số 2/2026/TT-BKHCN ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

MẪU TỜ KHAI

Mẫu số 01	Tờ khai đăng ký sáng chế
Mẫu số 02	Tờ khai yêu cầu thẩm định nội dung đơn đăng ký sáng chế
Mẫu số 03	Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp
Mẫu số 04	Tờ khai đăng ký nhãn hiệu
Mẫu số 05	Tờ khai đăng ký chỉ dẫn địa lý
Mẫu số 06	Tờ khai đăng ký thiết kế bố trí
Mẫu số 07	Tờ khai đăng ký quốc tế nhãn hiệu có nguồn gốc Việt Nam
Mẫu số 08	Tờ khai yêu cầu thực hiện sau khi đơn Madrid có nguồn gốc Việt Nam được cấp số đăng ký quốc tế
Mẫu số 09	Tờ khai đăng ký nhãn hiệu được chuyển đổi từ đăng ký quốc tế nhãn hiệu bị mất hiệu lực theo điều 9 ^{quản lý} của Nghị định thư Madrid
Mẫu số 10	Tờ khai sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký sở hữu công nghiệp
Mẫu số 11	Tờ khai yêu cầu ghi nhận thay đổi người nộp đơn đăng ký sở hữu công nghiệp
Mẫu số 12	Tờ khai yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định nước ngoài
Mẫu số 13	Đơn yêu cầu thẩm định nội dung nhanh đơn đăng ký sáng chế
Mẫu số 14	Đơn yêu cầu thẩm định nội dung nhanh đơn đăng ký nhãn hiệu

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ	Mã hồ sơ thủ tục hành chính:
Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ	Số đơn:
Người nộp đơn dưới đây yêu cầu xem xét đơn và cấp ¹ :	Ngày nộp đơn:
<input type="checkbox"/> Bảng độc quyền sáng chế	
<input type="checkbox"/> Bảng độc quyền giải pháp hữu ích	

(I) NGUỒN GỐC ĐƠN

Đơn này được nộp trên cơ sở đơn PCT:

Số đơn PCT:

Ngày nộp đơn PCT:

Số công bố đơn quốc tế:

Ngày công bố:

Đơn có sửa đổi, bổ sung tại thời điểm vào giai đoạn quốc gia (Thuyết minh tại trang bổ sung)

Đơn PCT có yêu cầu vào giai đoạn quốc gia sớm đồng thời khi nộp đơn

Đơn này là đơn chuyển đổi từ đơn số:

Ngày nộp đơn:

Đơn có sửa đổi, bổ sung đồng thời khi chuyển đổi đơn (Thuyết minh tại trang bổ sung)

Đơn này là đơn tách từ đơn số:

Ngày nộp đơn:

(Thuyết minh nội dung tách đơn tại trang bổ sung)

Sáng chế là kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN & ĐMST) sử dụng ngân sách nhà nước:

Tên Cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN & ĐMST:

Tên nhiệm vụ KHCN & ĐMST:

Mã số nhiệm vụ KHCN & ĐMST:

Sáng chế có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo và con người có đóng góp đáng kể để tạo ra:

(II) TÊN VÀ PHÂN LOẠI QUỐC TẾ VỀ SÁNG CHẾ

Tên sáng chế:

Phân loại quốc tế về sáng chế²:

(III) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bằng bảo hộ)³**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Khai chi tiết đến chỉ số hạng thứ ba. Nếu không phân loại hoặc phân loại sai thì cần nộp phí phân loại theo quy định.

³ Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác
 Người nộp đơn đồng thời là tác giả

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có):

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác
 Người nộp đơn đồng thời là tác giả

Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

.....

(IV) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(V) YÊU CẦU HƯỚNG QUYỀN ƯU TIÊN

[] Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam

[] Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris

[] Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại nước ngoài theo thỏa thuận khác:

STT	Số đơn ưu tiên	Ngày nộp đơn ưu tiên	Nước nộp đơn ưu tiên
1			
2			
...			

(VI) YÊU CẦU CÔNG BỐ SỚM

[] Đơn có yêu cầu công bố sớm đồng thời khi nộp đơn

(VII) YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

[] Đơn có yêu cầu thẩm định nội dung đồng thời khi nộp đơn

(VIII) DANH SÁCH TÁC GIẢ***1. Tác giả thứ nhất**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của tác giả:

Đối với tác giả có quốc tịch Việt Nam:

(5) Số căn cước:

(6) Điện thoại:

(7) Email:

2. Tác giả thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của tác giả:

Đối với tác giả có quốc tịch Việt Nam:

(5) Số căn cước:

(6) Điện thoại:

(7) Email:

.....

* Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

(IX) PHÍ, LỆ PHÍ		DVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn (áp dụng cho cả đơn tách/chuyển đổi)	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định hình thức	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Bản mô tả có trên 6 trang (từ trang thứ 7 trở đi)	trang			
<input type="checkbox"/> Phí phân loại quốc tế về sáng chế	phần nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu hưởng quyền ưu tiên	yêu cầu/đơn ưu tiên			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu sửa đổi đơn (đối với đơn PCT có sửa đổi, bổ sung khi vào giai đoạn quốc gia; đơn chuyển đổi có sửa đổi, bổ sung; hoặc đơn tách có sửa đổi, bổ sung ngoài nội dung tách đơn)	số nội dung sửa đổi, bổ sung			
<input type="checkbox"/> Phí công bố đơn:	đơn			
<input type="checkbox"/> Công bố trên 1 hình vẽ đặc trưng (từ hình thứ 2 trở đi)	hình			
<input type="checkbox"/> Bản mô tả có trên 6 trang (từ trang thứ 7 trở đi)	trang			
Trường hợp có yêu cầu thẩm định nội dung tại mục VII thì phải nộp thêm các khoản phí, lệ phí sau đây:				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Bản mô tả có trên 6 trang (từ trang thứ 7 trở đi)	trang			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(X) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồmtrang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản mô tả, bằng tiếng Việt, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản tóm tắt, bằng tiếng, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng,	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên: Bản sao đơn đầu tiên, gồm bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên (nếu thụ hưởng từ người khác)	<input type="checkbox"/>

<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận quyền đăng ký (nếu thụ hưởng từ người khác)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(XI) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TRANG/CÁC TRANG BỔ SUNG

(Trường hợp có thông tin khai bổ sung cho các mục trong Từ khai)

(I) NGUỒN GỐC ĐƠN

Đơn này được nộp trên cơ sở đơn PCT

Đơn này là đơn chuyển đổi

Thông tin được sửa đổi, bổ sung :

Tên người nộp đơn

Địa chỉ của người nộp đơn

Phần mô tả

Yêu cầu bảo hộ

Thông tin khác:

Nội dung sửa đổi, bổ sung đơn:

(Có thể kèm theo tài liệu thuyết minh chi tiết, nếu cần)

Đơn này là đơn tách từ đơn khác

Thuyết minh nội dung tách đơn:

Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có):

(Có thể kèm theo tài liệu thuyết minh chi tiết, nếu cần)

TỜ KHAI YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG ĐƠN ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người có tên dưới đây yêu cầu thẩm định nội dung đơn đăng ký sáng chế ¹	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
---	---

(I) ĐƠN ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ ĐƯỢC YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

Số đơn:

Ngày nộp đơn:

(II) NGƯỜI YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG²

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người yêu cầu:

 Người yêu cầu thẩm định nội dung là người nộp đơn Người yêu cầu thẩm định nội dung là người thứ ba (không phải người nộp đơn)**Thông tin về người thứ ba trong trường hợp người thứ ba là tổ chức hoặc cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các cơ quan có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI YÊU CẦU Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:** Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

¹ Trong Tờ khai này, người yêu cầu/đại diện của người yêu cầu đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

(IV) PHÍ, LỆ PHÍ		DVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung:	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung:	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Bản mô tả có trên 6 trang (từ trang thứ 7 trở đi):	trang			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(V) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồmtrang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng, <input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VI) CAM KẾT CỦA NGƯỜI YÊU CẦU/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI YÊU CẦU

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người yêu cầu/đại diện của người yêu cầu

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu xem xét đơn và cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp ¹ :	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
---	--

(I) NGUỒN GỐC ĐƠN

- Đơn này là đơn tách từ đơn số: _____ Ngày nộp đơn: _____
 (Thuyết minh nội dung tách đơn tại trang bổ sung).
- Kiểu dáng công nghiệp là kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN & ĐMST) sử dụng ngân sách nhà nước:
 Tên Cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN & ĐMST:
 Tên nhiệm vụ KHCN & ĐMST:
 Mã số nhiệm vụ KHCN & ĐMST:
- Kiểu dáng công nghiệp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo và con người có đóng góp đáng kể để tạo ra:

(II) KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

- (1) Tên kiểu dáng công nghiệp:
 (2) Phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp²:
 (3) Lĩnh vực sử dụng kiểu dáng công nghiệp:
 (4) Loại kiểu dáng công nghiệp:
 Kiểu dáng công nghiệp của toàn bộ sản phẩm
 Kiểu dáng công nghiệp của một phần của sản phẩm, trong đó phần yêu cầu bảo hộ được thể hiện trên bộ ảnh chụp, bản vẽ bằng:
 Nét liền (nếu cụ thể):
 Màu sắc (nếu cụ thể):
 Cách thể hiện khác (nếu cụ thể):

(III) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bằng bảo hộ)³**I. Người nộp đơn thứ nhất:**

- (1) Tên đầy đủ:
 (2) Địa chỉ:
 (3) Mã quốc gia của địa chỉ:
 (4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:
 Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác
 Người nộp đơn đồng thời là tác giả

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/chủ điền của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Nếu không phân loại hoặc phân loại sai thì cần nộp phí phân loại theo quy định.

³ Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

- (5) Số căn cước (đối với cá nhân):
- (6) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):
- (8) Điện thoại:
- (9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

- (1) Tên đầy đủ:
- (2) Địa chỉ:
- (3) Mã quốc gia của địa chỉ:
- (4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:
- Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác
- Người nộp đơn đồng thời là tác giả
- Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

- (5) Số căn cước (đối với cá nhân):
- (6) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):
- (8) Điện thoại:
- (9) Email:

.....

(IV) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

- Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**
- Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam
- Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài
- Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân
- Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

- (1) Tên đầy đủ:
- (2) Địa chỉ:
- (3) Số căn cước (đối với cá nhân):
- (4) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (5) Điện thoại:
- (6) Email:

(V) YÊU CẦU HƯỚNG QUYỀN ƯU TIÊN

Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam

Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris

Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại nước ngoài theo thỏa thuận khác:

STT	Số đơn ưu tiên	Ngày nộp đơn ưu tiên	Nước nộp đơn ưu tiên
1			
2			
.....			

(VI) YÊU CẦU CÔNG BỐ MUỘN (nếu có):

Yêu cầu công bố muộn vào thời điểm tháng thứ (kể từ ngày nộp đơn).

(VII) DANH SÁCH TÁC GIẢ⁴

1. Tác giả thứ nhất

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của tác giả:

Đối với tác giả có quốc tịch Việt Nam:

(5) Số căn cước:

(6) Điện thoại:

(7) Email:

2. Tác giả thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của tác giả:

Đối với tác giả có quốc tịch Việt Nam:

(5) Số căn cước:

(6) Điện thoại:

(7) Email:

.....

Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	ĐVT: Nghìn đồng		
		Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn (áp dụng cho cả đơn tách):	đơn			

⁴ Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

<input type="checkbox"/> Phí phân loại quốc tế về kiểu dáng công nghiệp:	phần nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu hưởng quyền ưu tiên:	yêu cầu/đơn ưu tiên			
<input type="checkbox"/> Phí công bố đơn:	đơn			
<input type="checkbox"/> Đơn có trên 1 hình (từ hình thứ 2 trở đi):	hình			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung:	phương án (của từng sản phẩm)			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn:	phương án (của từng sản phẩm)			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(IX) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản mô tả, bằng tiếng Việt, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bộ ảnh chụp/bản vẽ, gồm..... ảnh xbộ	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản uỷ quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản uỷ quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản uỷ quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao đơn đầu tiên, gồm bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác đó cơ quan nhận đơn đầu tiên cấp, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên (nếu thụ hưởng từ người khác)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận quyền đăng ký (nếu thụ hưởng từ người khác)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(X) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TRANG/CÁC TRANG BỔ SUNG

(Trường hợp có thông tin khai bổ sung cho các mục trong Từ khai)

(I) NGUỒN GỐC ĐƠN

Đơn này là đơn tách từ đơn khác

Thuyết minh nội dung tách đơn:

Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có):

(Có thể kèm theo tài liệu thuyết minh chi tiết, nếu cần):

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu ¹ :	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
--	--

(I) NGUỒN GỐC ĐƠN VÀ LOẠI ĐƠN
 Đơn này là đơn tách từ đơn số:

Ngày nộp đơn:

(Thuyết minh nội dung tách đơn tại trang bổ sung)

 Yêu cầu đăng ký nhãn hiệu tập thể theo quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật Sở hữu trí tuệ

 Yêu cầu đăng ký nhãn hiệu chứng nhận theo quy định tại khoản 4 Điều 87 của Luật Sở hữu trí tuệ
(II) NHÃN HIỆU YÊU CẦU ĐĂNG KÝ**Mẫu nhãn hiệu**

	Nhãn hiệu phi truyền thống (nếu có): <input type="checkbox"/> Nhãn hiệu âm thanh <input type="checkbox"/> Nhãn hiệu ba chiều Màu sắc nhãn hiệu: Mô tả nhãn hiệu: Yếu tố loại trừ (nếu có):
--	---

(III) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bằng bảo hộ)²**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/dại diện của người nộp đơn điền dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(IV) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(V) YÊU CẦU HƯỚNG QUYỀN ƯU TIÊN

Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam

Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris

Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại nước ngoài theo thỏa thuận khác:

STT	Số đơn ưu tiên	Ngày nộp đơn ưu tiên	Nước nộp đơn ưu tiên
1			
2			
....			

(VI) DANH MỤC VÀ PHÂN LOẠI HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MANG NHÃN HIỆU

Nhóm ...:

(tổng số: ... hàng hóa/dịch vụ)

Nhóm ... :

(tổng số: ... hàng hóa/dịch vụ)

....

(VII) PHÍ, LỆ PHÍ		DVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí phân loại quốc tế về nhãn hiệu	nhóm			
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ (từ hàng hóa/dịch vụ thứ 7 trở đi)	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu hướng quyền ưu tiên	yêu cầu/đơn ưu tiên			
<input type="checkbox"/> Phí công bố đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ (từ hàng hóa/dịch vụ thứ 7 trở đi)	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ (từ hàng hóa/dịch vụ thứ 7 trở đi)	hàng hóa/dịch vụ			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(VIII) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN

KIỂM TRA DANH MỤC

	Trang số/Tổng sốtrang
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm.....trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Mẫu nhãn hiệu, gồm.....mẫu	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu...), gồm.....trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể/chứng nhận, gồm.....trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Mô tả tóm tắt đặc tính của hàng hóa/dịch vụ được chứng nhận (khai tại trang bổ sung)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao đơn đầu tiên, gồm.....bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồm.....bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên (nếu thụ hưởng từ người khác)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản đồ khu vực địa lý	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép sử dụng địa danh hoặc dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của đặc sản địa phương	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(IX) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý ¹ :	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
--	--

(I) CHỈ DẪN ĐỊA LÝ YÊU CẦU ĐĂNG KÝ**Ghi chú:**

Chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ ở nước xuất xứ, cụ thể là:

Đăng ký số:

Ngày:

Nước:

Chỉ dẫn địa lý chưa được đăng ký

Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý:

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bằng bảo hộ)²**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/vị diện của người nộp đơn điền dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

.....

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, Mã số đại diện:

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

(1) Tên đầy đủ:

(2) Quốc tịch:

(3) Địa chỉ:

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức trong nước):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(V) PHÍ, LỆ PHÍ		ĐVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí công bố đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn	đơn			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(VI) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm.....trang x bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản mô tả tính chất đặc thù của sản phẩm, gồm.....trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản đồ khu vực địa lý gồm trang x bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ ở nước xuất xứ, gồm.... trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồm.....trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THIẾT KẾ BỐ TRÍ Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn ¹ :	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
--	--

(I) NGUỒN GỐC ĐƠN

Thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN & DMST) sử dụng ngân sách nhà nước:

Tên Cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN:

Tên nhiệm vụ KHCN:

Mã số nhiệm vụ KHCN:

Thiết kế bố trí có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo và con người có đóng góp đáng kể để tạo ra:

(II) THIẾT KẾ BỐ TRÍ YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

(1) Tên gọi/Ký hiệu:

(2) Ngày tạo ra thiết kế bố trí:

(3) Khai thác thương mại lần đầu tiên tại nước:

Ngày:

(III) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bằng bảo hộ)²**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/tại diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(IV) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(V) PHÂN LOẠI

(1) Chức năng:	<input type="checkbox"/> Nhớ	<input type="checkbox"/> Logic	<input type="checkbox"/> Khác:	
(2) Cấu trúc:	<input type="checkbox"/> Lưỡng cực	<input type="checkbox"/> MOS	<input type="checkbox"/> Bi-MOS	<input type="checkbox"/> Quang - Điện tử
	<input type="checkbox"/> Khác:			
(3) Công nghệ:	<input type="checkbox"/> TTL	<input type="checkbox"/> DTL	<input type="checkbox"/> ECL	<input type="checkbox"/> ITL
	<input type="checkbox"/> NMOS	<input type="checkbox"/> PMOS	<input type="checkbox"/> Khác:	

(VI) MÔ TẢ VẤN TÁT

(Mô tả các đặc điểm phân biệt với các mạch tích hợp bán dẫn khác trên thị trường):

(VII) DANH SÁCH TÁC GIẢ³**1. Tác giả thứ nhất**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của tác giả:

Đối với tác giả có quốc tịch Việt Nam:

(5) Số căn cước:

(6) Điện thoại:

(7) Email:

2. Tác giả thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của tác giả:

Đối với tác giả có quốc tịch Việt Nam:

(5) Số căn cước:

(6) Điện thoại:

(7) Email:

.....

(VIII) PHÍ, LỆ PHÍ		DVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí công bố đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Đơn có trên 1 hình (từ hình thứ 2 trở đi)	hình			
<i>Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:</i>				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

³ Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

(IX) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bộ ảnh chụp hoặc bản vẽ thiết kế bố trí gồm trang x bộ	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Mẫu mạch tích hợp, gồm mẫu	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản mô tả, gồm trang x bản	
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận quyền đăng ký (nếu thụ hưởng từ người khác)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(X) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ NHÂN HIỆU CÓ NGUỒN GỐC VIỆT NAM Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây đề nghị thực hiện thủ tục đăng ký quốc tế nhân hiệu thông qua hệ thống Madrid ¹	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
--	--

(I) NHÂN HIỆU YÊU CẦU ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ**Mẫu nhân hiệu**

Thông tin Đơn cơ sở nộp tại Việt Nam
 hoặc Giấy chứng nhận đăng ký nhân
 hiệu cơ sở đã được cấp tại Việt Nam
 Đơn đăng ký nhân hiệu cơ sở
 Giấy chứng nhận (GCN) đăng ký nhân hiệu
 cơ sở

Số đơn/Số GCN:

Ngày nộp đơn/Ngày cấp GCN:

Nhóm hàng hóa, dịch vụ của đơn/GCN:

Nhóm hàng hóa, dịch vụ được yêu cầu đăng ký quốc tế:

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân đề nghị đăng ký quốc tế)²**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "x" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

- (5) Số căn cước (đối với cá nhân):
- (6) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):
- (8) Điện thoại:
- (9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

- (1) Tên đầy đủ:
 - (2) Địa chỉ:
 - (3) Mã quốc gia của địa chỉ:
 - (4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:
- Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác
 Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

- (5) Số căn cước (đối với cá nhân):
- (6) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):
- (8) Điện thoại:
- (9) Email:

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

- Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**
- Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam
- Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài
- Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân
- Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

- (1) Tên đầy đủ:
- (2) Địa chỉ:
- (3) Số căn cước (đối với cá nhân):
- (4) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (5) Điện thoại:
- (6) Email:

(IV) THÀNH VIÊN ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

- 1. Tên thành viên:

Mã thành viên:

2. Tên thành viên:

Mã thành viên:

3. Tên thành viên:

Mã thành viên:

.....

(V) PHÍ, LỆ PHÍ		DVT: Nghìn đồng			
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền	
Phí thực hiện thủ tục đăng ký quốc tế nhãn hiệu có nguồn gốc Việt Nam (không bao gồm các khoản phí phải nộp cho Văn phòng quốc tế)					
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:					
<input type="checkbox"/> Nộp trực tiếp					
<input type="checkbox"/> Nộp bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua dịch vụ bưu chính (ghi rõ thông tin giao dịch):					
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)					

(VI) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm trang x ...bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tờ khai MM2, làm bằng tiếng..... gồm.....trang x ...bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tờ khai MM18, làm bằng tiếng..... gồm.....trang x ...bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Mẫu nhãn hiệu, gồm.....mẫu	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản uỷ quyền	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản uỷ quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI YÊU CẦU THỰC HIỆN THỦ TỤC SAU KHI ĐƠN MADRID CÓ NGUỒN GỐC VIỆT NAM ĐƯỢC CẤP SỐ ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ¹ Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây đề nghị làm thủ tục ² :	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
--	---

Tên thủ tục yêu cầu thực hiện:

- Gia hạn đăng ký quốc tế nhân hiệu (DKQT)
 Chỉ định sau (mở rộng lãnh thổ bảo hộ)
 Sửa đổi đơn DKQT, cụ thể...
 Chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực DKQT
 Ghi nhận thay đổi quyền sở hữu DKQT
 Các thủ tục khác, cụ thể:

(I) THÔNG TIN VỀ ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ NHÂN HIỆU

Số DKQT:

Ngày DKQT:

Ngày hết hạn hiệu lực của DKQT:

(II) NGƯỜI YÊU CẦU (Chủ sở hữu đăng ký quốc tế yêu cầu các nội dung trên) ³**I. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác**Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

¹ Các yêu cầu này bao gồm: Chỉ định sau (mở rộng lãnh thổ bảo hộ), sửa đổi tên, địa chỉ chủ đăng ký quốc tế, giới hạn danh mục hàng hóa, dịch vụ, gia hạn hiệu lực đăng ký quốc tế nhân hiệu, chỉ định đại diện, thay đổi đại diện, ghi nhận chuyển nhượng đăng ký quốc tế v.v.

² Trong Tờ khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "x" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

³ Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI YÊU CẦU

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) THÀNH VIÊN ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN YÊU CẦU TRÊN

Toàn bộ thành viên được chỉ định trong ĐKQT

Chỉ liên quan đến thành viên được chỉ định như sau:

1. Tên thành viên:

Mã thành viên:

2. Tên thành viên:

Mã thành viên:

3. Tên thành viên:

Mã thành viên:

Loại phí, lệ phí	DVT: Nghìn đồng			
	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
Phí thẩm định yêu cầu gia hạn/chỉ định sao/ghi nhận sửa đổi/chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực đăng ký quốc tế nhãn hiệu... (không bao gồm các khoản phí phải nộp cho Văn phòng quốc tế)				
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
<input type="checkbox"/> Nộp trực tiếp				
<input type="checkbox"/> Nộp bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua dịch vụ bưu chính (ghi rõ thông tin giao dịch):				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(VI) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm trang x bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tờ khai MM..., gồm.....trang xbản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tờ khai MM18, gồm.....trang xbản	
<input type="checkbox"/> Bản sao quyết định huỷ bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cơ sở (trường hợp yêu cầu huỷ bỏ hiệu lực đăng ký quốc tế nhãn hiệu)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản giải trình lý do yêu cầu chấm dứt/huỷ bỏ hiệu lực đăng ký quốc tế nhãn hiệu	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản uỷ quyền	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản uỷ quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể ...	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Có ... trang bổ sung, bao gồm (nếu cụ thể)	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

<p>TỜ KHAI</p> <p>ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI TỪ ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ NHÃN HIỆU BỊ MẤT HIỆU LỰC THEO ĐIỀU 9^{quá quốc} CỦA NGHỊ ĐỊNH THƯ MADRID</p> <p>Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ</p> <p>Người nộp đơn dưới đây đề nghị thực hiện việc đăng ký nhãn hiệu quốc gia được chuyển đổi từ đăng ký quốc tế nhãn hiệu (ĐKQT) đã bị mất hiệu lực theo Điều 9^{quá quốc} của Nghị định thư Madrid¹</p>	<p>Mã hồ sơ thủ tục hành chính:</p> <p>Số đơn:</p> <p>Ngày nộp đơn:</p>
---	---

(I) THÔNG TIN VỀ ĐKQT BỊ MẤT HIỆU LỰC:

- (1) Số ĐKQT bị mất hiệu lực:
- (2) Ngày ĐKQT:
- (3) Ngày chỉ định sau (trong trường hợp có chỉ định sau vào Việt Nam):
- (4) Ngày ưu tiên của ĐKQT (nếu có):
- (5) Ngày ghi nhận việc mất hiệu lực trong Sổ đăng bạ quốc tế của Văn phòng quốc tế:

(II) NHÃN HIỆU ĐƯỢC YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI

Mẫu nhãn hiệu

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "x" vào ô [] nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

(III) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bằng bảo hộ)²**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác**Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu/ Trường đại học/ Khác Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này**Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(IV) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:** Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

- (1) Tên đầy đủ:
 (2) Địa chỉ:
 (3) Số căn cước (đối với cá nhân):
 (4) Mã số thuế (đối với tổ chức):
 (5) Điện thoại:
 (6) Email:

(V) DANH MỤC VÀ PHÂN LOẠI HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MANG NHÃN HIỆU CHUYÊN ĐÓI¹

Nhóm ...:

(tổng số: ... hàng hóa/dịch vụ)

Nhóm ...:

(tổng số: ... hàng hóa/dịch vụ)

.....

(VI) PHÍ, LỆ PHÍ		ĐVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí phân loại quốc tế về nhãn hiệu	nhóm			
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ (từ hàng hóa/dịch vụ thứ 7 trở đi)	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí công bố đơn (trường hợp đăng ký quốc tế nhãn hiệu chưa được chấp nhận báo hộ tại Việt Nam)	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ (từ hàng hóa/dịch vụ thứ 7 trở đi)	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ (từ hàng hóa/dịch vụ thứ 7 trở đi)	hàng hóa/dịch vụ			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

¹ Danh mục hàng hóa, dịch vụ phải nhỏ hơn hoặc bằng danh mục bị mất hiệu lực trong đăng ký quốc tế. Ghi chú tự nhóm theo Bảng phân loại quốc tế về hàng hoá, dịch vụ theo Thỏa ước Ni-xơ, sử dụng dấu ":" giữa các sản phẩm, dịch vụ trong nhóm; kết thúc mỗi nhóm ghi tổng số sản phẩm, dịch vụ trong nhóm đó.

(VII) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm.....trang x bản	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Mẫu nhãn hiệu, gồm.....mẫu	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:...	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Có... trang bổ sung, bao gồm (nếu cụ thể).	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao DKQT bị mất hiệu lực	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VIII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐƠN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký sở hữu công nghiệp ¹	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
--	--

(I) ĐƠN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC YÊU CẦU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG²:

Chọn một trong các loại đơn sau:

- Đơn đăng ký sáng chế
 Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp
 Đơn đăng ký nhãn hiệu
 Đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý
 Đơn đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn

Số đơn đăng ký sở hữu công nghiệp được yêu cầu sửa đổi, bổ sung:

STT	Số đơn
1	
2	
...	

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu)³**1. Người nộp đơn thứ nhất:**

- (1) Tên đầy đủ:
 (2) Địa chỉ:
 (3) Mã quốc gia của địa chỉ:
 (4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu/ Trường đại học/ Khác

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

- (5) Số căn cước (đối với cá nhân):
 (6) Mã số thuế (đối với tổ chức):
 (7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):
 (8) Điện thoại:
 (9) Email:

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/chủ đầu của người nộp đơn điền chữ "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.² Trường hợp sửa đổi, bổ sung đơn trên cơ sở thông báo kết quả thẩm định của Cục Sở hữu trí tuệ thì sử dụng văn bản phúc hồi và không sử dụng Tờ khai này.³ Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu/ Trường đại học/ Khác

Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

.....

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) NỘI DUNG YÊU CẦU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

IV.1. Đơn đăng ký sáng chế

Tên, địa chỉ, quốc tịch của chủ đơn, cụ thể:

Tên, địa chỉ, quốc tịch của tác giả, cụ thể:

Thay đổi về tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp, cụ thể:

Tên sáng chế, cụ thể:

Bản mô tả sáng chế (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)

Bản tóm tắt sáng chế (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)

Nội dung khác, cụ thể:

IV.2. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

- Tên, địa chỉ, quốc tịch của chủ đơn, cụ thể:
- Tên, địa chỉ, quốc tịch của tác giả, cụ thể:
- Thay đổi về tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp, cụ thể:
- Tên kiểu dáng công nghiệp, cụ thể:
- Ảnh chụp hoặc bản vẽ kiểu dáng công nghiệp (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Nội dung khác, cụ thể:

IV.3. Đơn đăng ký nhãn hiệu

- Tên, địa chỉ, quốc tịch của chủ đơn, cụ thể:
- Thay đổi về tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp, cụ thể:
- Mẫu nhãn hiệu đối với đơn đăng ký nhãn hiệu (bản sửa đổi nộp kèm theo)
- Nội dung không bảo hộ riêng đối với các yếu tố loại trừ trong mẫu nhãn hiệu, cụ thể:
- Danh mục hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu đối với đơn đăng ký nhãn hiệu (bản sửa đổi nộp kèm theo)
- Quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể/ nhãn hiệu chứng nhận (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Nội dung khác, cụ thể:

IV.4. Đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý

- Tên, địa chỉ, quốc tịch của chủ đơn, cụ thể:
- Tên, địa chỉ của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý, cụ thể:
- Thay đổi về tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp, cụ thể:
- Tên sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, cụ thể:
- Bản mô tả tính chất đặc thù của chỉ dẫn địa lý (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Bản đồ khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Nội dung khác, cụ thể:

IV.5. Đơn đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn

- Tên, địa chỉ, quốc tịch của chủ đơn, cụ thể:
- Tên, địa chỉ, quốc tịch của tác giả, cụ thể:
- Thay đổi về tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp, cụ thể:
- Tên thiết kế bố trí, cụ thể:
- Ảnh chụp hoặc bản vẽ mạch tích hợp sản xuất theo thiết kế bố trí (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Bản mô tả mạch tích hợp sản xuất theo thiết kế bố trí (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)
- Nội dung khác, cụ thể:

(V) PHÍ, LỆ PHÍ				
ĐVT: Nghìn đồng				
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn	nội dung sửa đổi, bổ sung (của mỗi đơn)			
<input type="checkbox"/> Phí công bố thông tin sửa đổi, bổ sung	đơn			
V.1. Trường hợp sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký sáng chế				
<i>V.1.1. Đối với đơn đăng ký sáng chế chưa có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung làm tăng số điểm độc lập, số trang bản mô tả</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung cho các điểm độc lập tăng thêm	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung cho các điểm độc lập tăng thêm	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung cho các trang bản mô tả tăng thêm	trang			
<i>V.1.2. Đối với đơn đăng ký sáng chế đã có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung liên quan đến bản chất của đối tượng nêu trong đơn</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho các điểm yêu cầu bảo hộ có sửa đổi, bổ sung (tính theo điểm độc lập liên quan)	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho các điểm yêu cầu bảo hộ có sửa đổi, bổ sung (tính theo điểm độc lập liên quan)	điểm độc lập			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho các trang bản mô tả có sửa đổi, bổ sung	trang			
V.2. Trường hợp sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp				
<i>V.2.1. Đối với đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp chưa có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung làm tăng số phương án</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung cho các phương án tăng thêm	phương án (của từng sản phẩm)			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung cho các phương án tăng thêm	phương án (của từng sản phẩm)			
<i>V.2.2. Đối với đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp đã có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung liên quan đến bản chất của đối tượng nêu trong đơn</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho các phương án có sửa đổi, bổ sung	phương án (của từng sản phẩm)			

<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho các phương án có sửa đổi, bổ sung	phương án (của từng sản phẩm)			
V.3. Trường hợp sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký nhãn hiệu				
<i>V.3.1. Đối với đơn đăng ký nhãn hiệu chưa có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung làm tăng số nhóm hoặc số hàng hóa/dịch vụ trong nhóm</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung cho các nhóm tăng thêm	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung cho các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi tăng thêm	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung cho các nhóm tăng thêm	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung cho các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi tăng thêm	hàng hóa/dịch vụ			
<i>V.3.2. Đối với đơn đăng ký nhãn hiệu đã có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung liên quan đến danh mục hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho các nhóm có sửa đổi, bổ sung	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi có sửa đổi, bổ sung	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho các nhóm có sửa đổi, bổ sung	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi có sửa đổi, bổ sung	hàng hóa/dịch vụ			
<i>V.3.3. Đối với đơn đăng ký nhãn hiệu đã có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung liên quan đến mẫu nhãn hiệu, quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể/nhãn hiệu chứng nhận</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các nhóm hàng hóa/dịch vụ nếu trong đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các nhóm hàng hóa/dịch vụ nếu trong đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7	hàng hóa/dịch vụ			
V.4. Trường hợp sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý				
<i>Đối với đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý đã có thông báo dự định cấp bằng mà việc sửa đổi, bổ sung liên quan đến bản mô tả tính chất đặc thù hoặc khu vực địa lý</i>				

<input type="checkbox"/> Phi tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung	đơn			
<input type="checkbox"/> Phi thẩm định lại nội dung	đơn			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(V) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồmtrang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận việc sửa đổi hợp pháp, bằng tiếng.....	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồmtrang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VI) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khởi tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

TỜ KHAI YÊU CẦU GHI NHẬN THAY ĐỔI NGƯỜI NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu ghi nhận thay đổi người nộp đơn đăng ký sở hữu công nghiệp ¹	Mã hồ sơ thủ tục hành chính: Số đơn: Ngày nộp đơn:
---	--

(I) ĐƠN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP YÊU CẦU GHI NHẬN THAY ĐỔI

Chọn một trong các loại đơn sau: <input type="checkbox"/> Đơn đăng ký sáng chế <input type="checkbox"/> Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp <input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu <input type="checkbox"/> Đơn đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn	Số đơn:
---	---------

Yêu cầu ghi nhận thay đổi người nộp đơn do chuyển nhượng đơn.

Yêu cầu ghi nhận thay đổi người nộp đơn do thừa kế, kế thừa hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền được thực hiện theo yêu cầu trên cơ sở thừa kế, kế thừa tài sản khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách pháp nhân, liên doanh, liên kết, thành lập pháp nhân mới của cùng chủ sở hữu, chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc theo quyết định của Tòa án hoặc của cơ quan có thẩm quyền khác.

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu)²**I. Người nộp đơn thứ nhất:**

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác**Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

¹ Trong Tờ khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện sân quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác
 Có yếu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền. **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) BÊN THỨ HAI TRONG HỢP ĐỒNG (KHÔNG ĐÚNG TÊN NGƯỜI NỘP ĐƠN)

(Khái nội dung này trong trường hợp yêu cầu ghi nhận thay đổi người nộp đơn do chuyển nhượng đơn)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp bên thứ hai trong hợp đồng là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(V) PHÍ, LỆ PHÍ		ĐVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi người nộp đơn	đơn			
<input type="checkbox"/> Phí công bố thông tin thay đổi người nộp đơn	đơn			
<i>Đối với đơn đăng ký nhãn hiệu đã có thông báo dự định cấp bằng, cần nộp thêm các khoản phí sau:</i>				
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các nhóm hàng hóa/dịch vụ nêu trong đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi	hàng hóa/dịch vụ			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các nhóm hàng hóa/dịch vụ nêu trong đơn	nhóm			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định lại nội dung cho toàn bộ các hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7	hàng hóa/dịch vụ			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(VI) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
<input type="checkbox"/> Tờ khai, gồmtrang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Văn bản chuyển nhượng đơn, bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Văn bản đồng ý của những người nộp đơn khác (trường hợp nhiều người cùng có quyền nộp đơn)	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồmtrang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh sự thay đổi người nộp đơn do thừa kế, kế thừa	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản gốc Văn bản ủy quyền bằng tiếng	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt Văn bản ủy quyền, gồm trang	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Bản sao Văn bản ủy quyền (<input type="checkbox"/> Bản gốc nộp sau; <input type="checkbox"/> Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	<input type="checkbox"/>

[] Tài liệu khác, cụ thể:	[]
	Cán bộ nhận đơn:

(VII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘ ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

ĐƠN YÊU CẦU SỬ DỤNG KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ

Người nộp đơn dưới đây yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định nước ngoài cho đơn sáng chế¹

(I) SÁNG CHẾ YÊU CẦU SỬ DỤNG KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NƯỚC NGOÀI

(1) Số đơn:

(2) Tên sáng chế:

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu)²

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

¹ Trong Tô khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

- (4) Mã số thuế (đối với tổ chức):
- (5) Điện thoại:
- (6) Email:

(IV) CƠ SỞ YÊU CẦU SỬ DỤNG KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NƯỚC NGOÀI

- (1) Cơ quan sáng chế nước ngoài:
- (2) Loại kết quả thẩm định:
- (3) Số đơn của đơn nước ngoài:
- (4) Số đơn ưu tiên hoặc số đơn PCT:

(V) ĐỐI CHIẾU YÊU CẦU BẢO HỘ

- Tất cả các điểm yêu cầu bảo hộ trong đơn trùng với các điểm yêu cầu bảo hộ được cơ quan sáng chế nước ngoài đánh giá là đáp ứng các điều kiện bảo hộ; hoặc
- Sự trùng của các điểm yêu cầu bảo hộ được giải thích trong bảng đối chiếu dưới đây:

Các điểm yêu cầu bảo hộ trong đơn	Các điểm yêu cầu bảo hộ tương ứng nộp ở nước ngoài	Giải thích về sự trùng

(VI) DANH MỤC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
CÁC TÀI LIỆU BẮT BUỘC	
(1) Kết quả thẩm định đơn của cơ quan sáng chế nước ngoài	
<input type="checkbox"/> Bản sao (các) kết quả thẩm định của cơ quan sáng chế nước ngoài; hoặc <input type="checkbox"/> Đường dẫn truy xuất các tài liệu về kết quả thẩm định đơn tại cơ quan sáng chế nước ngoài hoặc PATENTSCOPE.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
(2) Các điểm yêu cầu bảo hộ được cơ quan sáng chế nước ngoài đánh giá là đáp ứng các điều kiện bảo hộ	
<input type="checkbox"/> Bản sao (các) điểm yêu cầu bảo hộ được nước ngoài đánh giá là đáp ứng các điều kiện bảo hộ; hoặc <input type="checkbox"/> Đường dẫn truy xuất các tài liệu về các điểm yêu cầu bảo hộ được đánh	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>

giả là đáp ứng điều kiện bảo hộ tại cơ quan sáng chế nước ngoài hoặc PATENTSCOPE	
(3) Bản mô tả sửa đổi (nếu có sửa đổi)	
CÁC TÀI LIỆU BỔ SUNG (NẾU CẦN)	
(4) Các tài liệu được trích dẫn trong các kết quả xử lý đơn của cơ quan sáng chế nước ngoài	
<input type="checkbox"/> Bản sao của tất cả các tài liệu được trích dẫn trong các kết quả xử lý đơn của nước ngoài, nếu có (ngoại trừ các tài liệu sáng chế).	<input type="checkbox"/>
(5) Bản dịch các tài liệu nêu tại Mục 1, 2 và 4	
<input type="checkbox"/> Bản dịch của các tài liệu nêu tại Mục 1, 2 và 4 bằng ngôn ngữ được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận; hoặc	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/> Đường dẫn truy xuất bản dịch của các tài liệu nêu trên.	<input type="checkbox"/>
(6) Các tài liệu đã nộp trước đây	
<input type="checkbox"/> Danh sách các tài liệu đã nộp trước đây (đề nghị nêu rõ nếu đã nộp bất cứ tài liệu nào trong số các tài liệu đã nêu ở trên);	<input type="checkbox"/>
	Cán bộ nhận đơn:

(VIII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

<p>ĐƠN YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG NHANH ĐƠN ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ</p> <p>Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ</p> <p>Người nộp đơn dưới đây yêu cầu thẩm định nội dung nhanh đơn đăng ký sáng chế¹:</p>	
--	--

(I) ĐƠN ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG NHANH:

(1) Mã hồ sơ thủ tục hành chính của đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu thẩm định nội dung nhanh:

(2) Tên sáng chế:

(3) Căn cứ yêu cầu thẩm định nội dung nhanh:

Sáng chế thuộc Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược theo pháp luật về công nghệ cao (nêu cụ thể):

Sáng chế được nghiên cứu và khai thác cho các tình huống khẩn cấp liên quan đến an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh (nêu cụ thể):

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu)²

1. Người nộp đơn thứ nhất:

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

¹ Trong Từ khai này, người nộp đơn/dại diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện sơn quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác Có yếu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này**Trường hợp tổ chức/cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

.....

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:** Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) PHÍ, LỆ PHÍ		ĐVT: Nhân đồng			
		Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung nhanh					
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:					
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)					

(V) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
---	--------------------------

	Trang số / Tổng số trang
<input type="checkbox"/> Đơn yêu cầu, gồmtrang	[]
<input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh việc sáng chế đã khai thác thương mại	[]
<input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:	[]
	Cán bộ nhận đơn:

(VI) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

ĐƠN YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG NHANH ĐƠN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu thẩm định nội dung nhanh đơn đăng ký nhãn hiệu ¹ :	
--	--

(I) ĐƠN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG NHANH:

(1) Mã hồ sơ thủ tục hành chính của đơn đăng ký nhãn hiệu có yêu cầu thẩm định nội dung nhanh:

(2) Căn cứ yêu cầu thẩm định nội dung nhanh:

Nhãn hiệu được sử dụng cho hàng hoá được sản xuất theo sáng chế thuộc Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược theo pháp luật về công nghệ cao hoặc sáng chế được nghiên cứu và khai thác cho các tình huống khẩn cấp liên quan đến an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh;

Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu là một trong những tài liệu hoặc điều kiện bắt buộc mà người nộp đơn phải có khi thực hiện các thủ tục khác theo quy định pháp luật.

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu)²

1. Người nộp đơn thứ nhất:

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác

Trường hợp tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

¹ Trong Tô khai này, người nộp đơn/vai diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô nếu các thông tin gửi sau các ô này là phù hợp.

² Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: Cá nhân/ Doanh nghiệp/ Viện nghiên cứu / Trường đại học / Khác Có yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ cho người nộp đơn này**Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:**

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

....

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:** Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân Là cá nhân đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) PHÍ, LỆ PHÍ		DVT: Nghìn đồng		
Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định nội dung nhanh				
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bảng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(V) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
[] Đơn yêu cầu, gồm.....trang	[]
[] Tài liệu chứng minh về việc nhãn hiệu được sử dụng cho hàng hoá được sản xuất theo sáng chế thuộc Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược theo pháp luật về công nghệ cao hoặc sáng chế được nghiên cứu và khai thác cho các tình huống khẩn cấp liên quan đến an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh	[]
[] Tài liệu chứng minh về việc Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu là một trong những tài liệu hoặc điều kiện bắt buộc mà người nộp đơn phải có khi thực hiện các thủ tục khác theo quy định pháp luật	[]
[] Tài liệu khác, cụ thể:	[]
	Cán bộ nhận đơn:

(VI) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ngày ... tháng ... năm

Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn
(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)